SAO Y; Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp; Thời gian ký: 2026-06-08T19:01:58+07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 269 /BC-UBND	*Đồng Tháp, ngày 08 tháng 6 năm 2026*

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 876/QĐ-TTg TÍNH ĐẾN HẾT QUÝ I NĂM 2026

Kính gửi: Vụ Khoa học công nghệ, môi trường và Vật liệu xây dựng - Bộ Xây dựng

Tiếp nhận Công văn số 6749/BXD-KHCNMT&VLXD ngày 08/5/2026 của Bộ xây dựng về việc tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Quyết định số 876/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp báo cáo kết quả thực hiện Quyết định số 876/QĐ-TTg tính đến quý I năm 2026 như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH, NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 876/QĐ-TTg VÀ CÁC VĂN BẢN LIÊN QUAN

1. Tình hình triển khai và kết quả thực hiện các chương trình, nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 876/QĐ-TTg

1.1. Tình hình triển khai và kết quả thực hiện nhiệm vụ "Chủ trì phát triển hệ thống giao thông vận tải công cộng sử dụng điện, năng lượng xanh, phát triển giao thông phi cơ giới tại địa phương"

a) Tình hình triển khai các chương trình, nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 876/QĐ-TTg

- Khi chưa thực hiện chính quyền 02 cấp, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp và Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang đã ban hành các văn bản triển khai thực hiện Quyết định số 876/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, gồm:

+ Kế hoạch số 185/KH-UBND ngày 05/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về triển khai thực hiện Quyết định số 876/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải.

+ Kế hoạch số 228/KH-UBND ngày 19/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về Kế hoạch thực hiện Quyết định số 876/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình hành động chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

+ Quyết định số 1158/QĐ-UBND-HC ngày 13/11/2023 của Ủy ban nhân

dân tỉnh Đồng Tháp ban hành Kế hoạch hành động về tăng trưởng xanh trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, giai đoạn 2021 - 2023, tầm nhìn năm 2050.

- Khi thực hiện chính quyền 02 cấp, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã ban hành các văn bản

+ Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 14/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp thực hiện một số nhiệm vụ cấp bách, quyết liệt ngăn chặn, giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường.

+ Kế hoạch số 329/KH-UBND ngày 03/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về thực hiện Chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2020 - 2030.

- Ngoài ra, để tạo thuận lợi cho việc phát triển du lịch của tỉnh, thúc đẩy du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển, góp phần thực hiện hiệu quả các giải pháp, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 06/10/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị khóa XII về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 05/4/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Tiền Giang hai năm 2022 – 2023 gắn với triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ, Phương án số 121/PA-UBND ngày 14/4/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc mở cửa lại hoạt động du lịch trong điều kiện bình thường mới trên địa bàn tỉnh Tiền Giang; Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang và Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã ban hành các quyết định thí điểm xe 4 bánh chạy bằng năng lượng điện phục vụ chở khách tham quan, du lịch trong khu vực hạn chế, gồm:

+ Quyết định số 4332/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang Phê duyệt Đề án thí điểm hoạt động đối với xe bốn bánh chạy bằng năng lượng điện hoặc động cơ xăng phục vụ chở khách tham quan, du lịch trong phạm vi hạn chế trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

+ Quyết định số 1563/QĐ-UBND-HC ngày 25/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về phê duyệt các Đề án thí điểm sử dụng phương tiện xe bốn bánh chạy bằng năng lượng điện vận chuyển khách du lịch trong phạm vi hạn chế trên địa bàn huyện Tam Nông, huyện Tháp Mười và huyện Cao Lãnh.

+ Quyết định số 691/QĐ-UBND-HC ngày 26/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về phê duyệt các Đề án thí điểm sử dụng phương tiện xe bốn bánh chạy bằng năng lượng điện vận chuyển khách du lịch trong phạm vi hạn chế trên địa bàn thành phố Sa Đéc.

+ Quyết định số 55/QĐ UBND-HC ngày 16/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về phê duyệt Đề án thí điểm sử dụng xe bốn bánh chạy bằng năng lượng điện vận chuyển khách du lịch trong phạm vi hạn chế trên địa bàn thành phố Cao Lãnh, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

+ Công văn số 429/UBND-ĐTXD ngày 02/11/2022 của UBND tỉnh Đồng

Tháp về việc sử dụng xe bốn bánh chạy bằng năng lượng điện vận chuyển khách du lịch trong phạm vi hạn chế trên địa bàn thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

+ Quyết định số 2624/QĐ-UBND ngày 20/9/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang tiếp tục thí điểm hoạt động đối với xe bốn bánh chạy bằng năng lượng điện hoặc động cơ xăng phục vụ chở khách tham quan, du lịch trong phạm vi hạn chế trên địa bàn tỉnh Tiền Giang *(Thay thế Quyết định số 4332/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phê duyệt Đề án thí điểm hoạt động đối với xe bốn bánh chạy bằng năng lượng điện hoặc động cơ xăng phục vụ chở khách tham quan, du lịch trong phạm vi hạn chế trên địa bàn tỉnh Tiền Giang)*.

+ Quyết định số 3016/QĐ-UBND ngày 26/10/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang Phê duyệt Đề án thí điểm hoạt động đối với xe bốn bánh chạy bằng năng lượng điện chở khách tham quan, du lịch trong phạm vi hạn chế trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

+ Quyết định số 1501/QĐ-UBND ngày 06/7/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang bổ sung khoản 1 Điều 2 Quyết định số 3016/QĐ-UBND ngày 26/10/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Phê duyệt Đề án thí điểm hoạt động đối với xe bốn bánh chạy bằng năng lượng điện chở khách tham quan, du lịch trong phạm vi hạn chế trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

+ Quyết định số 1111/QĐ-UBND ngày 17/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang Phê duyệt Đề án thí điểm hoạt động đối với xe bốn bánh chạy bằng năng lượng điện chở khách tham quan, du lịch trong phạm vi hạn chế trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

+ Để quản lý tốt hoạt động của xe 04 bánh, Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang ban hành Quyết định số 1148/QĐ-UBND ngày 26/6/2024 ban hành Quy chế phối hợp quản lý Nhà nước đối với hoạt động xe bốn bánh chạy bằng năng lượng điện chở khách tham quan, du lịch trong phạm vi hạn chế trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

- Chỉ đạo Sở Công Thương thực hiện lồng ghép các nhiệm vụ về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, phát triển năng lượng tái tạo, thúc đẩy chuyển đổi xanh trong sản xuất công nghiệp và thương mại vào các chương trình, kế hoạch phát triển ngành; đồng thời tăng cường tuyên truyền, phổ biến chủ trương phát triển giao thông xanh, sử dụng năng lượng sạch và giảm phát thải khí nhà kính đến doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh và người dân trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

- Chỉ đạo Sở Tài chính thực hiện nhiệm vụ hướng dẫn, tiếp nhận, thẩm định hồ sơ dự án thuộc lĩnh vực phát triển hệ thống sạc điện, hạ tầng cung cấp năng lượng cho phương tiện giao thông sử dụng điện, năng lượng xanh khi có nhà đầu tư tìm hiểu cơ hội đầu tư và nộp hồ sơ dự án đầu tư. Đồng thời, sẽ thực hiện đầy đủ cơ chế, chính sách của Trung ương về ưu đãi đầu tư, hỗ trợ đầu tư khi có dự án đầu tư.

b) Kết quả thực hiện Quyết định số 876/QĐ-TTg

- Qua thống kê, đến nay số lượng trạm sạc, xe ô tô kinh doanh vận tải sử dụng năng lượng xanh, sạch trên địa bàn tỉnh như sau:

+ Số lượng trạm sạc: 84 trạm sạc, tổng công suất 23.534,25kW.

+ Xe buýt: 00/160 xe.

+ Xe taxi: 531/780 xe, đạt tỷ lệ 68%.

+ Xe hợp đồng: 701/4.142 xe; đạt tỷ lệ 19,62%.

+ Xe tuyến cố định: 00/185 xe.

Xe các phương tiện hoạt động kinh doanh vận tải trên địa bàn tỉnh mà đặc biệt là loại phương tiện sử dụng năng lượng xanh, sạch, được đa dạng hoá, không ngừng phát triển, tăng nhanh về số lượng lẫn chất lượng và đầu tư, xây dựng hạ tầng với số lượng trạm sạc cơ bản đáp ứng phục vụ nhu cầu sử dụng của doanh nghiệp vận tải, người dân trên địa bàn tỉnh và hướng tới nền kinh tế xanh, trung hoà các-bon, đóng góp vào mục tiêu hạn chế sự gia tăng nhiệt độ toàn cầu và phát thải khí nhà kính ròng về "0" vào năm 2050.

- Về phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt

+ Thực hiện Kế hoạch số 184/KH-UBND ngày 16/8/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về phát triển mạng lưới vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2018 - 2020 và định hướng đến năm 2025, Sở Giao thông vận tải đã triển khai thủ tục đấu thầu và lựa chọn được đơn vị có tiềm lực đưa phương tiện mới 100% vào khai thác 10 tuyến xe buýt trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp *(tổng số 85 phương tiện đạt tiêu chuẩn khí thải Euro 4 và Euro 5),* loại bỏ các phương tiện cũ, lạc hậu, không đảm bảo tiêu chuẩn lưu hành gây ô nhiễm môi trường trong đô thị. Thời gian tới, đối với các tuyến xe buýt được công bố mở mới theo Kế hoạch, khi thực hiện thủ tục đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thì tiêu chí về sử dụng phương tiện giao thông thân thiện với môi trường sẽ được ưu tiên lựa chọn.

+ Khuyến khích người dân sử dụng phương tiện giao thông công cộng, giảm phương tiện cá nhân: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 19/2025/NQ-HĐND ngày 14/11/2025 quy định hỗ trợ lãi suất vay vốn, kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

- Về phát triển kết cấu hạ tầng giao thông

Sau khi thực hiện chính quyền 02 cấp và sáp nhập tỉnh, hiện nay Ủy ban nhân dân tỉnh đã thực hiện điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo Quyết định số 1410/QĐ-UBND ngày 13/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Trong đó, định hướng phát triển mạng lưới giao thông tỉnh Đồng Tháp phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành giao thông vận tải quốc gia, bảo đảm đồng bộ, hiện đại, liên thông, tăng cường kết nối nội vùng và liên kết vùng Đồng bằng sông Cửu Long, Thành phố Hồ Chí Minh và cả nước. Cụ thể gồm: Đường bộ; đường thuỷ

nội địa; đường sắt; cảng cạn, trung tâm logistics; cảng hàng không, sân bay; công trình hạ tầng giao thông khác. Việc đầu tư phát triển sẽ hướng tới mục tiêu chuyển đổi năng lượng xanh, sạch. Qua đó, phối hợp với các sở, ngành và đơn vị có liên quan, các doanh nghiệp đầu tư xây dựng và lắp đặt các tủ đổi pin, trạm sạc điện để phục vụ nhu cầu sử dụng xe điện của người dân

- Về lộ trình chuyển đổi năng lượng xanh giai đoạn 2022 - 2030

Nội dung Kế hoạch số 185/KH-UBND của UBND tỉnh Tiền Giang và Kế hoạch số 228/KH-UBND của UBND tỉnh Đồng Tháp

Kế hoạch số 185/KH-UBND của UBND tỉnh Tiền Giang	**Kế hoạch số 228/KH-UBND của UBND tỉnh Đồng Tháp**
a) Giai đoạn 2022 - 2030 - Từ năm 2025: 100% xe buýt thay thế, đầu tư mới sử dụng điện, năng lượng xanh. - Phấn đấu tỷ lệ đảm nhận của vận tải hành khách công cộng đạt 5%. b) Giai đoạn 2031 -2050 - Từ năm 2030: Tỷ lệ phương tiện sử dụng điện, năng lượng xanh đạt tối thiểu 50%; 100% xe taxi thay thế, đầu tư mới sử dụng điện, năng lượng xanh. - Đến năm 2050: 100% xe buýt, xe taxi sử dụng điện, năng lượng xanh. - Phấn đấu tỷ lệ đảm nhận của vận tải hành khách công cộng đạt 10%.	a) Giai đoạn 2022 - 2030 - Từ năm 2025: các tuyến xe buýt đang khai thác theo hợp đồng khuyến khích xe buýt thay thế sử dụng điện, năng lượng xanh. Đối với các tuyến mở mới sử dụng 100% phương tiện sử dụng điện, năng lượng xanh. - Phấn đấu tỷ lệ đảm nhận của vận tải hành khách công cộng đạt 5%. b) Giai đoạn 2031 - 2050 - Từ năm 2030: Tỷ lệ phương tiện sử dụng điện, năng lượng xanh đạt tối thiểu 50%; 100% xe taxi thay thế, đầu tư mới sử dụng điện, năng lượng xanh. - Đến năm 2050: 100% xe buýt, xe taxi sử dụng điện, năng lượng xanh. - Phấn đấu tỷ lệ đảm nhận của vận tải hành khách công cộng đạt 10%.

- Tỷ lệ đảm nhận của vận tải hành khách công cộng đô thị loại I (thành phố Mỹ Tho trước đây) đạt 3%.

- Về phát triển kết cấu hạ tầng giao thông xanh

+ Quy hoạch và xây dựng hệ thống hạ tầng cung cấp điện, năng lượng xanh cho phương tiện giao thông tại các đô thị

Ngày 13/5/2026, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 1410/QĐ-UBND về phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Quyết định xác định cụ thể:

Phát triển mạng lưới cấp điện phải phù hợp với quan điểm, mục tiêu, định hướng, phương án, tiêu chí, luận chứng tại Quyết định số 768/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 1509/QĐ-BCT ngày 30/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050 điều chỉnh.

Nguồn điện Phát triển nguồn năng lượng tái tạo (điện gió, mặt trời, sinh khối, điện rác...), năng lượng mới, năng lượng sạch (hydro, amoniac xanh...) góp phần tăng nguồn cung cấp năng lượng, giảm tổn thất trong truyền tải, giảm nhu cầu sử dụng năng lượng hóa thạch trong sản xuất điện và giảm phát thải CO_2 ra môi trường.

Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Công Thương phối hợp các đơn vị liên quan rà soát nhu cầu phát triển hệ thống trạm sạc điện trên địa bàn tỉnh; hỗ trợ cung cấp thông tin về quy hoạch điện, khả năng đấu nối và nhu cầu phụ tải điện phục vụ đầu tư hạ tầng sạc điện cho phương tiện giao thông sử dụng điện. Đến nay, trên địa bàn tỉnh đã hình thành một số điểm sạc điện được doanh nghiệp tư nhân đầu tư tại trung tâm thương mại, cửa hàng kinh doanh và các khu dân cư; bước đầu đáp ứng nhu cầu sử dụng xe điện của người dân; số lượng trạm sạc: 84 trạm sạc, tổng công suất 23.534,25kW. Tuy nhiên, quy mô phát triển còn nhỏ lẻ, chưa hình thành mạng lưới đồng bộ.

Đồng thời, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Công văn số 862/VPUBND-ĐTQH ngày 21/01/2026 về việc đề nghị của Công ty cổ phần Phát triển Trạm sạc Toàn cầu V-GREEN. Qua đó, giao cho Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan làm việc Công ty cổ phần Phát triển Trạm sạc Toàn cầu V-GREEN về các nội dung theo đề nghị tại Văn bản số 89/2026/CV-VG ngày 15/01/2026. Hiện nay, Sở Xây dựng vẫn đang phối hợp cùng các sở, ngành và đơn vị liên quan để rà soát tổng hợp, tham mưu, báo cáo đề xuất UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

- Đẩy nhanh tiến độ đầu tư và đưa vào khai thác các tuyến đường sắt đô thị theo quy hoạch đã được phê duyệt; mở rộng, phát triển hạ tầng phục vụ phương tiện giao thông công cộng

Quyết định số 1410/QĐ-UBND ngày 13/5/2026 Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Trong đó, đầu tư khai thác các tuyến đường sắt thực hiện theo Quyết định số 1769/QĐ-TTg ngày 19/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch mạng lưới đường sắt thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Quyết định số 2404/QĐ-TTg ngày 29/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch mạng lưới đường sắt thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Quy hoạch kết nối, đầu tư hạ tầng đồng bộ, nhất là các ga hàng hóa, hành khách để phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Về mở rộng, phát triển hạ tầng phục vụ phương tiện giao thông công cộng

+ Về quy hoạch phát triển giao thông đô thị: Đã triển khai thực hiện lồng ghép các chỉ tiêu phát triển đô thị bền vững, đảm bảo các mục tiêu tăng trưởng xanh vào các nhiệm vụ, đồ án quy hoạch, các công trình hạ tầng kỹ thuật, giao thông đô thị. Nhằm đảm bảo mục tiêu, lộ trình về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các - bon, khí mê tan trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 876/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

+ Hiện tại, hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị và nông thôn của tỉnh Đồng Tháp ngày càng hoàn thiện. Hạ tầng giao thông phát triển khá, tạo nền tảng kết

nối liên vùng với Thành phố Hồ Chí Minh, Đồng bằng sông Cửu Long và phát triển các lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp, du lịch; gắn kết hài hoà phát triển đô thị với phát triển các vùng động lực, trọng điểm trong tỉnh. Triển khai nhiều dự án quan trọng, tác động lan tỏa (cầu Rạch Miễu 2, cao tốc Trung Lương - Mỹ Thuận, An Hữu - Cao Lãnh, Mỹ An - Cao Lãnh). Nâng cấp, mở rộng các tuyến đường tỉnh và giao thông nông thôn, dần hình thành các tuyến chính trục dọc, trục ngang theo hướng Bắc - Nam, Đông - Tây của tỉnh. Khai thác hiệu quả công trình giao thông ven biển, ven sông Tiền đáp ứng yêu cầu xây dựng nông thôn mới và phát triển. Các công trình hạ tầng giao thông đầu tư hoàn thành đưa vào khai thác phục vụ vận chuyển hàng hóa, hành khách, phát triển du lịch mang lại hiệu quả rất lớn, góp phần phát triển kinh tế - xã hội.

- Phát triển kết cấu hạ tầng giao thông phi cơ giới, điểm trông giữ phương tiện kết nối hợp lý với các phương thức vận tải hành khách công cộng khác

+ Phát triển hạ tầng giao thông phi cơ giới kết hợp điểm trông giữ phương tiện là giải pháp chiến lược nhằm thúc đẩy giao thông xanh. Mục tiêu chính là tạo mạng lưới kết nối liền mạch, an toàn và tiện lợi giữa phương tiện cá nhân, xe đạp, đi bộ với các loại hình vận tải công cộng, cụ thể:

Quyết định số 1410/QĐ-UBND ngày 13/5/2026 Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050: Quy hoạch xây dựng bến xe khách tại các cửa ngõ, đô thị trung tâm, đô thị vệ tinh, vị trí có hạ tầng giao thông thuận lợi; khuyến khích xã hội hóa đầu tư. Bố trí bãi đỗ xe trong khu vực trung tâm đô thị, các khu công nghiệp, khu dân cư, khu thương mại - dịch vụ, trung tâm hành chính; khuyến khích đầu tư bãi đỗ xe công cộng (kể cả bãi ngầm, bãi nhiều tầng). Quy hoạch và đầu tư trạm dừng nghỉ trên một số tuyến giao thông trọng điểm (cao tốc, quốc lộ, trục kết nối vùng), bảo đảm phục vụ nhu cầu nghỉ ngơi, dịch vụ cho người và phương tiện.

c) Từng bước nâng cao thị phần vận tải hành khách công cộng tại các đô thị; thúc đẩy chuyển đổi sử dụng phương tiện giao thông cá nhân sang sử dụng phương tiện giao thông công cộng

- Chỉ đạo Sở Xây dựng phối hợp các đơn vị có liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các nội dung như: Lộ trình, chính sách, lợi ích của chuyển đổi phương tiện, thiết bị sử dụng điện, năng lượng xanh, hạ tầng giao thông xanh trong giao thông vận tải theo lộ trình chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các - bon và khí mê - tan; khuyến khích người dân, doanh nghiệp chuyển đổi phương tiện sử dụng nhiên liệu sạch và sử dụng phương tiện giao thông công cộng, góp phần giảm ùn tắc giao thông, tai nạn giao thông, giảm phát thải khí nhà kính. Đồng thời, thường xuyên tuyên truyền, vận động các đơn vị kinh doanh vận tải đầu tư mới các phương tiện chạy bằng nhiên liệu sạch để thay thế các phương tiện đã cũ theo đúng lộ trình tại Quyết định số 876/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Định hướng phát triển giao thông công cộng và có giải pháp khuyến khích, hỗ trợ và tạo điều kiện các doanh nghiệp kinh doanh vận tải đầu tư

phương tiện sử dụng nhiên liệu sạch, thân thiện môi trường góp phần phát triển hệ thống vận tải đô thị bền vững.

- Trên cơ sở kết quả đạt được về xe sử dụng điện, nhiên liệu sạch kinh doanh vận tải và số lượng xe cá nhân. Dự báo số lượng xe kinh doanh vận tải hành khách được chuyển đổi, thay thế từ phương tiện sử dụng nhiên liệu truyền thống sang sử dụng điện, năng lượng xanh sẽ tăng nhanh trong thời gian tới; đặc biệt là kinh doanh vận tải bằng xe taxi.

- Vận động doanh nghiệp tăng cường đầu tư, chuyển đổi sử dụng phương tiện và thiết bị có hiệu suất cao, mức tiêu thụ nhiên liệu thấp, thay thế dần các loại phương tiện, máy móc cũ, lạc hậu có mức phát thải lớn. Đối với lĩnh vực xây dựng và công nghiệp, cơ quan quản lý khuyến khích sử dụng vật liệu xanh, vật liệu tái chế, vật liệu có khả năng tiết kiệm năng lượng hoặc giảm tác động tiêu cực đến môi trường; đồng thời hướng dẫn doanh nghiệp tiếp cận các mô hình, công nghệ mới đáp ứng tiêu chuẩn môi trường hiện hành.

- Chỉ đạo các sở, ngành liên quan lắp đặt và phát triển hạ tầng sạc điện đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp.

1.2. Tình hình triển khai và kết quả thực hiện các chương trình, nhiệm vụ được giao tại Mục II Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 876/QĐ-TTg

TT	Tên chương trình/nhiệm vụ	Lộ trình thực hiện	Kết quả thực hiện đến hết Quý I/2026
1	Thúc đẩy người dân chuyển đổi sang phương tiện giao thông cá nhân (xe mô tô, xe gắn máy, xe ô tô) sử dụng điện	2022 - 2030	- Xe mô tô điện: 4.352 xe. - Xe ô tô điện: 1.524 xe.
2	Thúc đẩy doanh nghiệp vận tải buýt, taxi chuyển đổi sang ô tô điện	2022 - 2030	- Xe buýt: 00/160 xe. - Xe taxi: 531/780 xe; đạt tỷ lệ 68%. - Xe hợp đồng: 701/4.142 xe; đạt tỷ lệ 19,62%. - Xe 04 bánh chạy bằng năng lượng điện: 57 xe. - Xe tuyến cố định: 00/185 xe.
3	Hoàn thiện hạ tầng giao thông vận tải công cộng, phát triển hạ tầng giao thông vận tải công cộng khối lượng lớn, hạ tầng giao thông phi cơ giới	2022 - 2050	Đang trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Tình hình triển khai và kết quả thực hiện các văn bản liên quan

2.1. Văn bản số 8685/VPCP-CN ngày 25/11/2024 của Văn phòng Chính phủ: Ban hành các chính sách thúc đẩy chuyển đổi sang ô tô điện tại địa phương. Trước mắt giai đoạn từ nay đến năm 2030 cần ban hành kế hoạch chuyển đổi sang sử dụng xe buýt điện; xe khách nội tỉnh theo lộ trình tại Quyết định số

876/QĐ- TTg của Thủ tướng Chính phủ:

a) Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành Nghị quyết số 19/2025/NQ-HĐND ngày 14/11/2025 quy định hỗ trợ lãi suất vay vốn, kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;

b) Đối với xe khách nội tỉnh theo lộ trình tại Quyết định số 876/QĐ- TTg của Thủ tướng Chính phủ: Do nguồn lực tài chính của tỉnh còn hạn chế nên chưa thực hiện.

2.2. Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 12/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ:

a) Triển khai xác định vùng phát thải thấp theo quy hoạch bảo vệ môi trường và có lộ trình cụ thể thực hiện biện pháp áp dụng trong vùng phát thải thấp đã xác định (Thực hiện trong năm 2025, bổ sung trong các năm tiếp theo)

- Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã ban hành Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 14/8/2025 về thực hiện một số nhiệm vụ cấp bách, quyết liệt ngăn chặn, giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường. Kế hoạch triển khai xác định vùng phát thải thấp theo quy hoạch bảo vệ môi trường và có lộ trình cụ thể thực hiện biện pháp áp dụng trong vùng phát thải thấp; đồng thời, kế hoạch củng đề ra biện pháp chủ động đầu tư lắp đặt và khai thác hệ thống camera an ninh, camera giám sát; đồng bộ hạ tầng kỹ thuật với hệ thống camera an ninh, camera giám sát của Công an Tỉnh trong công tác giám sát, phát hiện các hành vi vi phạm về môi trường. Xây dựng hệ thống giám sát tài nguyên nước tự động, trực tuyến, công bố trên cổng/trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã có liên quan và đồng bộ với hệ thống giám sát của quốc gia (triển khai thực hiện từ quí III/2025 và có lộ trình cụ thể để hoàn thiện trong năm 2026).

- Thực hiện Quyết định số 611/QĐ-TTg ngày 08/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Quyết định số 2616/QĐ-BNNMT ngày 09/7/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã chủ trì, phối hợp các ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 572/KH-UBND ngày 24/11/2025 thực hiện Quy hoạch bảo vệ môi trường Quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; trong đó, đã xác định phát triển mô hình kinh tế tuần hoàn, sản xuất sạch, sử dụng tiết kiệm năng lượng, tài nguyên đối với các ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh.

- Ngày 13/5/2026, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 1410/QĐ-UBND phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh xác định rõ phương hướng bảo vệ môi trường; khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên, phòng chống thiên tai và ứng phó biến đổi khí hậu.

2.3. Văn bản số 1012/TTg-NN ngày 21/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ và Thông báo số 35/TB-VPCP ngày 20/01/2026

Tập trung phát triển hạ tầng phục vụ giao thông sử dụng năng lượng sạch, chuyển đổi mạnh phương tiện giao thông công cộng sang sử dụng phương tiện sử dụng năng lượng sạch, thân thiện với môi trường, triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp, chính sách hỗ trợ cụ thể để tạo thuận lợi cho người dân thực hiện lộ trình chuyển đổi phương tiện giao thông sử dụng nhiên liệu hóa thạch sang phương tiện sử dụng năng lượng sạch, hạn chế ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống của Nhân dân. Báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện trước ngày 15/12 hằng năm

Ngày 13/5/2026, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 1410/QĐ-UBND phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; trong đó, xác định:

a) Phát triển mạng lưới cấp điện phải phù hợp với quan điểm, mục tiêu, định hướng, phương án, tiêu chí, luận chứng tại Quyết định số 768/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 1509/QĐ-BCT ngày 30/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050 điều chỉnh.

b) Nguồn điện Phát triển nguồn năng lượng tái tạo (điện gió, mặt trời, sinh khối, điện rác...), năng lượng mới, năng lượng sạch (hydro, amoniac xanh...) góp phần tăng nguồn cung cấp năng lượng, giảm tổn thất trong truyền tải, giảm nhu cầu sử dụng năng lượng hóa thạch trong sản xuất điện và giảm phát thải CO_2 ra môi trường.

c) Đầu tư cải tạo, nâng cấp, bố trí quỹ đất mở rộng, xây mới hệ thống kho chứa xăng dầu, khí đốt, kho khí hóa lỏng phù hợp định hướng phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh, quy hoạch vùng và các quy hoạch quốc gia về lĩnh vực năng lượng như: Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 18/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 363/QĐ-BCT ngày 28/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

d) Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp các Sở, ngành, đơn vị có liên quan tập trung nghiên cứu, phát triển hạ tầng phục vụ giao thông sử dụng năng lượng sạch, chuyển đổi mạnh phương tiện giao thông công cộng sang sử dụng phương tiện sử dụng năng lượng sạch, thân thiện với môi trường, triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp, chính sách hỗ trợ cụ thể để tạo thuận lợi cho người dân thực hiện lộ trình chuyển đổi phương tiện giao thông sử dụng nhiên liệu hóa thạch sang phương tiện sử dụng năng lượng sạch, hạn chế ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống của Nhân dân phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh trong thời gian tới; cụ thể, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Công văn số 862/VPUBND-ĐTQH ngày 21/01/2026 về

việc đề nghị của Công ty cổ phần Phát triển Trạm sạc Toàn cầu V-GREEN. Qua đó, giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan làm việc với Công ty cổ phần Phát triển Trạm sạc Toàn cầu V-GREEN cũng như các đơn vị khác có nhu cầu phát triển trạm sạc trên địa bàn tỉnh Đồng tháp về các nội dung theo đề nghị tại Văn bản số 89/2026/CV-VG ngày 15/01/2026. Hiện nay, Sở Xây dựng vẫn đang phối hợp cùng các sở, ngành và đơn vị liên quan để rà soát tổng hợp, tham mưu, báo cáo đề xuất UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Đánh giá kết quả đạt được

a) Công tác triển khai thực hiện Quyết định số 876/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh bước đầu đạt được một số kết quả tích cực; nhận thức của doanh nghiệp và người dân về chuyển đổi năng lượng xanh, sử dụng năng lượng sạch và giảm phát thải khí nhà kính từng bước được nâng lên;

b) Về quy hoạch phát triển giao thông đô thị: Đã triển khai thực hiện lồng ghép các chỉ tiêu phát triển đô thị bền vững, đảm bảo các mục tiêu tăng trưởng xanh vào các nhiệm vụ, đồ án quy hoạch, các công trình hạ tầng kỹ thuật, giao thông đô thị. Nhằm đảm bảo mục tiêu, lộ trình về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các - bon, khí mê tan trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 876/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ;

- Hiện tại, hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông của tỉnh Đồng Tháp thời gian qua đã có những chuyển biến tích cực, đường ô tô đến trung tâm xã, cụm kinh tế, khu di tích lịch sử,... tăng nhanh, các công trình hạ tầng giao thông đầu tư hoàn thành đưa vào khai thác phục vụ vận chuyển hàng hóa, hành khách mang lại hiệu quả rất lớn, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đời sống nhân dân ngày càng được nâng lên, giảm tỷ lệ hộ nghèo, nhất là vùng nông thôn.

- Hạ tầng điện tiếp tục được đầu tư, nâng cấp đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và định hướng phát triển giao thông xanh trong thời gian tới. Hoạt động phát triển năng lượng tái tạo, sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả tiếp tục được quan tâm triển khai.

- Doanh nghiệp và người dân đã chủ động tiếp cận và đầu tư phương tiện sử dụng điện, năng lượng sạch; các điểm sạc điện bước đầu được hình thành tại địa phương.

c) Về phát triển mạng lưới giao thông công cộng

- Hiện tại, trên địa bàn tỉnh có 16 tuyến xe buýt đang hoạt động (10 tuyến nội tỉnh và 06 tuyến liên tỉnh) cơ bản đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân trên tuyến đường có xe buýt đi qua; kết nối từ tỉnh đến các trung tâm xã, phường trên địa bàn, qua đó hạn chế phương tiện cá nhân tham gia giao thông, góp phần giảm ùn tắc giao thông, tai nạn giao thông; nhiều người dân, công nhân, học sinh đã lựa chọn xe buýt là phương tiện đi lại thường xuyên.

- Khuyến khích và tạo mọi điều kiện cho các đơn vị đang có dự án đầu tư phương tiện trên địa bàn để phục nhu cầu đi lại của khách du lịch với mục tiêu

phát triển và chuyển đổi năng lượng xanh phủ rộng khắp trên toàn bộ địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Ngoài ra, tăng cường công tác tuyên truyền chuyển đổi sử dụng phương tiện giao thông cá nhân sang sử dụng phương tiện giao thông công cộng khi tham gia giao thông nhằm giảm ùn tắc giao thông, tai nạn giao thông, giảm phát thải khí nhà kính và bảo vệ môi trường.

- Tham mưu Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành Nghị quyết số 19/2025/NQ-HĐND ngày 14/11/2025 quy định hỗ trợ lãi suất vay vốn, kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh.

d) Về công tác kiểm soát khí thải đối với xe cơ giới

Chỉ đạo Sở Xây dựng tăng cường công tác quản lý nhà nước về kiểm soát khí thải đối với xe cơ giới, yêu cầu các cơ sở đăng kiểm trên địa bàn tỉnh đã tăng cường triển khai công tác kiểm định khí thải đối với phương tiện cơ giới theo đúng quy chuẩn kỹ thuật và quy định hiện hành; rà soát, hiệu chuẩn thiết bị kiểm định nhằm bảo đảm kết quả đo kiểm chính xác, khách quan; tăng cường giám sát quy trình kiểm định để hạn chế tối đa tình trạng bỏ sót hoặc đánh giá sai mức phát thải của phương tiện; cung cấp thông tin kết nối về tín hiệu hình ảnh camera giám sát quá trình kiểm định (gồm địa chỉ IP, mật khẩu,...) để thực hiện kết nối, theo dõi và giám sát quá trình kiểm định xe cơ giới theo quy định; chuẩn bị cơ sở vật chất, thiết bị và nhân lực thực hiện kiểm định khí thải theo lộ trình áp dụng mức tiêu chuẩn khí thải đối với xe cơ giới nhập khẩu và sản xuất lắp ráp theo Quyết định số 19/2024/QĐ-TTg ngày 15/11/2024 của Thủ tướng chính phủ và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải xe ô tô tham gia giao thông đường bộ (QCVN 85:2025/BNNMT).

đ) Về thúc đẩy sử dụng năng lượng sạch, vật liệu xanh

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các nội dung như: Lộ trình, chính sách, lợi ích của chuyển đổi phương tiện, thiết bị sử dụng diện, năng lượng xanh, hạ tầng giao thông xanh trong giao thông vận tải theo lộ trình chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các - bon và khí mê - tan; khuyến khích người dân, doanh nghiệp chuyển đổi phương tiện sử dụng nhiên liệu sạch và sử dụng phương tiện giao thông công cộng, góp phần giảm ùn tắc giao thông, tai nạn giao thông, giảm phát thải khí nhà kính. Đồng thời, thường xuyên truyên truyền, vận động các đơn vị kinh doanh vận tải đầu tư mới các phương tiện chạy bằng nhiên liệu sạch để thay thế các phương tiện đã cũ theo đúng lộ trình tại Quyết định số 876/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Hỗ trợ và tạo điều kiện các doanh nghiệp kinh doanh vận tải đầu tư phương tiện sử dụng nhiên liệu sạch, thân thiện môi trường góp phần phát triển hệ thống vận tải đô thị bền vững.

- Đối với lĩnh vực xây dựng và công nghiệp, khuyến khích sử dụng vật liệu xanh, vật liệu tái chế, vật liệu có khả năng tiết kiệm năng lượng hoặc giảm tác động tiêu cực đến môi trường; đồng thời, hướng dẫn doanh nghiệp tiếp cận các mô hình, công nghệ mới dáp ứng tiêu chuẩn môi trường hiện hành.

- Chỉ đạo Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan tham mưu

Ủy ban nhân dân tỉnh lắp đặt và phát triển hạ tầng sạc điện đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp.

e) Về nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ sử dụng năng lượng xanh; nghiên cứu ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo, giao thông thông minh trong quản lý, điều hành các lĩnh vực trong ngành giao thông vận tải như sau:

Đề tài cấp tỉnh: Nghiên cứu đề xuất các giải pháp phát triển hệ thống logistics trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp: Năm thực hiện: 2025 - 2026; Tình trạng: Đang triển khai. Kết quả dự kiến: Kế hoạch nhằm thực hiện các giải pháp phát triển ngành logistics của tỉnh; Kỷ yếu hội thảo khoa học.

2. Các tồn tại, khó khăn, vướng mắc

2.1. Về lộ trình chuyển đổi năng lượng xanh tại Quyết định số 876/QĐ-TTg

a) Về lộ trình chuyển đổi phương tiện giao thông sử dụng điện

- Hiện nay, các doanh nghiệp kinh doanh vận tải gặp nhiều khó khăn trong việc đầu tư phương tiện sử dụng điện với kinh phí lớn trong khi nguồn kinh phí hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi từ phương tiện cũ, phát thải cao sang các loại phương tiện sử dụng năng lượng sạch còn hạn chế. Các cơ chế ưu đãi hiện có chưa đủ mạnh để khuyến khích doanh nghiệp và người dân chủ động đầu tư phương tiện xanh. Đặc biệt, các doanh nghiệp nhỏ, hợp tác xã và hộ kinh doanh vận tải gặp khó khăn về tài chính, không có khả năng tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi.

- Mặc dù Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 19/2025/NQ-HĐND ngày 14/11/2025 quy định hỗ trợ lãi suất vay vốn, kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; tuy nhiên, đến nay chưa thu hút được nhà đầu tư kinh doanh vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt đầu tư phát triển dòng xe buýt sử dụng năng lượng sạch thay thế dòng xe buýt truyền thống sử dụng xăng, dầu.

b) Về phát triển mạng lưới trạm sạc cho xe cơ giới sử dụng điện

- Hệ thống hạ tầng trạm sạc điện trên địa bàn tỉnh hiện còn hạn chế, phân bố chưa đồng bộ; việc đầu tư còn phụ thuộc nhiều vào doanh nghiệp tư nhân, chưa có cơ chế hỗ trợ cụ thể từ Trung ương.

- Nguồn lực đầu tư cho chuyển đổi năng lượng xanh còn hạn chế; chi phí đầu tư phương tiện sử dụng điện và hạ tầng sạc còn cao, gây khó khăn cho doanh nghiệp và người dân trong quá trình chuyển đổi.

2.2. Về hoàn thiện thể chế, chính sách, quy hoạch

a) Hiện nay chưa có đầy đủ quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật và hướng dẫn cụ thể về đầu tư, quản lý, vận hành hệ thống trạm sạc điện tại địa phương; cơ chế ưu đãi về giá điện cho hoạt động sạc điện chưa được ban hành đồng bộ;

b) Các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi sang phương tiện sử dụng điện, năng lượng xanh còn hạn chế; chưa có cơ chế khuyến khích đủ mạnh để thu hút đầu tư phát triển hạ tầng giao thông xanh tại địa phương.

2.3. Về khoa học, công nghệ

Công nghệ lưu trữ năng lượng, pin và hạ tầng sạc điện vẫn phụ thuộc nhiều vào nhà cung cấp ngoài nước; nguồn nhân lực kỹ thuật phục vụ vận hành, bảo trì hệ thống thiết bị điện và năng lượng xanh còn thiếu.

2.4. Về nguồn nhân lực

Thiếu hụt nguồn nhân lực có chuyên môn về công nghệ pin, trạm sạc, phương tiện điện, đặc biệt trong các lĩnh vực mới như thiết kế động cơ điện, hệ thống điều khiển thông minh và quản lý hạ tầng năng lượng tái tạo. Thiếu hụt lực lượng kỹ thuật viên, thợ lành nghề có khả năng chuẩn đoán, sửa chữa và bảo dưỡng các dòng xe điện, phương tiện sử dụng năng lượng hydro hoặc khí tự nhiên hóa lỏng (LNG).

2.5. Về huy động nguồn lực

Chi phí đầu tư xe buýt điện hiện nay cao hơn đáng kể so với phương tiện sử dụng nhiên liệu truyền thống. Ngoài chi phí đầu tư phương tiện, đơn vị vận tải còn phải đầu tư đồng bộ hệ thống trạm sạc, hạ tầng điện, khu vực bảo dưỡng và đào tạo nhân sự kỹ thuật phục vụ công tác vận hành phương tiện điện. Trong khi đó, khả năng tiếp cận các nguồn vốn vay ưu đãi phục vụ chuyển đổi phương tiện xanh còn hạn chế, gây áp lực lớn trong việc cân đối tài chính và triển khai đầu tư của doanh nghiệp vận tải.

2.6. Về công tác thông tin, truyền thông

a) Công tác tuyên truyền đã được đẩy mạnh, song mức độ quan tâm của người dân, doanh nghiệp đến việc chuyển đổi năng lượng xanh còn hạn chế; đồng thời khi chuyển đổi sang phương tiện sử dụng năng lượng xanh cần phải đầu tư với kinh phí lớn; vì vậy, tỷ lệ doanh nghiệp, người dân chuyển đổi sang sử dụng phương tiện sử dụng điện còn thấp;

b) Công tác phối hợp giữa các ngành trong triển khai chuyển đổi năng lượng xanh có lúc chưa đồng bộ; hoạt động tuyên truyền mặc dù đã được quan tâm nhưng chưa tạo được chuyển biến mạnh mẽ trong thay đổi thói quen sử dụng phương tiện giao thông của người dân.

2.7. Các tồn tại, khó khăn, vướng mắc khác

Trong quá trình triển khai chuyển đổi phương tiện sử dụng điện, doanh nghiệp vận tải còn gặp nhiều khó khăn về chi phí đầu tư phương tiện, hệ thống trạm sạc điện và hạ tầng kỹ thuật phục vụ vận hành; nguyên nhân là do chi phí đầu tư cao. Bên cạnh đó, quỹ đất quy hoạch bến bãi và trạm sạc còn hạn chế, gây khó khăn trong công tác tổ chức khai thác. Ngoài ra, hiện chưa có phương án trợ giá đối với các tuyến xe buýt chuyển đổi sang sử dụng xe buýt điện, dẫn đến khó khăn trong việc xây dựng phương án tài chính, khai thác và vận hành. Đồng thời, doanh nghiệp cần phải có thời gian thực hiện đào tạo nhân sự kỹ thuật, điều chỉnh quy trình vận hành và bố trí thời gian sạc phương tiện nhằm đảm bảo hoạt động vận tải ổn định, liên tục.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề xuất sửa đổi nội dung Đối với nội dung tại Quyết định số 876/QĐ-TTg:

a) Về lộ trình chuyển đổi năng lượng xanh, tại tiết 1 điểm c mục 3 phần I Quyết định số 876/QĐ-TTg: Giao thông đô thị: "Giai đoạn 2022 - 2030: Từ năm 2025: 100% xe buýt thay thế, đầu tư mới sử dụng điện, năng lượng xanh." Kiến nghị điều chỉnh chuyển sang giai đoạn sau từ năm 2031, cụ thể: "Từ năm 2031: 100% xe buýt thay thế, đầu tư mới sử dụng điện, năng lượng xanh."

2. Kiến nghị

a) Đề nghị các Bộ, ngành có liên quan sớm hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia liên quan đến trạm sạc điện, an toàn điện, phòng cháy chữa cháy và hạ tầng năng lượng xanh phục vụ giao thông vận tải;

b) Nghiên cứu ban hành cơ chế giá điện ưu đãi đối với hoạt động sạc điện cho phương tiện giao thông xanh; đồng thời có chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng sạc điện tại các địa phương;

c) Có cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp và người dân chuyển đổi sang sử dụng phương tiện giao thông sử dụng điện, năng lượng xanh; ưu tiên tiếp cận nguồn vốn tín dụng xanh và các chính sách ưu đãi về thuế, phí;

d) Tăng cường hỗ trợ địa phương trong công tác đào tạo nguồn nhân lực, chuyển giao công nghệ và phát triển hạ tầng phục vụ chuyển đổi năng lượng xanh;

đ) Đề nghị nghiên cứu bổ sung các chính sách khuyến khích phát triển logistics xanh, thương mại xanh và ứng dụng chuyển đổi số nhằm giảm phát thải trong hoạt động sản xuất, lưu thông hàng hóa và vận tải.

Trên đây là báo cáo tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Quyết định số 876/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp gửi đến Vụ Khoa học công nghệ, môi trường và Vật liệu xây dựng - Bộ Xây dựng để tổng hợp./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Bộ Xây dựng;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: XD, CT, TC, NN&MT;
- VPUBND: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, ĐTQH (Tùng).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
KT. CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Nguyễn Thành Diệu